

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 05/02/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Hồ Ngọc Hỷ**.

2/ Bà **Trần Vĩnh Hạnh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương** - Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bửu Thanh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Dương L (Nhí)**, sinh ngày 06/02/1988. Nơi sinh: Cần Thơ; nơi thường trú: Số 19/6 khu vực 1, phường BT, quận BT, thành phố CT; Nơi tạm trú: Tổ 8, khu vực 1, phường TN, quận BT, thành phố CT; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Thanh T, sinh năm 1969 (sống) và bà Dương Thu Tr, sinh năm 1969 (sống); vợ Nguyễn Thị Kiều Nh, sinh năm 1990, con có 02 người lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bình Thủy.

***Người bị hại:** Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 341A khu vực TP, phường TT, quận CR, thành phố CT. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nhưng muốn có tiền tiêu xài nên Hồ Dương L đã nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vào khoảng 12 giờ ngày 14/8/2019 L một mình đi bộ từ bến phà

Xóm Chài thuộc phường TA, quận NK, thành phố CT về nhà trọ do bà Dương Thu Tr (mẹ ruột của Hồ Dương L) đang thuê tại tổ 8, khu vực 1, phường TN, quận BT, thành phố CT. Trên đường về, L đi vào các con hẻm nhỏ để tìm tài sản trộm cắp, khi đi đến mảnh đất trống cạnh nhà số 108/7/11 Trần Quang Diệu, phường AT, quận BT, thành phố CT thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honlei, loại 110, màu đỏ, số khung: LF3XCH3061A610200179, số máy: 1P52FMH10200179, dung tích 110 cm³, biển kiểm soát 65C1 – 141.57 (đã qua sử dụng) của anh Phạm Văn T để trên mảnh đất trống và có gắn sẵn chìa khóa xe trên ổ khóa xe nhưng không có ai trông coi tài sản, sau khi quan sát xung quanh không có ai để ý thì L liền đi vào dẫn chiếc xe này ra khỏi mảnh đất trống và nổ máy, điều khiển xe đem về nhà trọ cất giấu. Đến khoảng 13 giờ ngày 15/8/2019 khi đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65C1 – 141.57 trên Quốc lộ 91B thì L bị lực lượng chức năng Công an quận Bình Thủy phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/BKL-HĐĐG ngày 06/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honlei, loại 110, màu đỏ, số khung: LF3XCH3061A610200179, số máy: 1P52FMH10200179, dung tích 110 cm³, biển kiểm soát 65C1 – 141.57 (đã qua sử dụng) có giá trị là 2.750.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hồ Dương L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

Ngoài ra, Hồ Dương L còn khai nhận đã cùng Nguyễn Việt H thực hiện thêm 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản để xác định giá trị tài sản bị mất trộm nhưng do không thu hồi được tài sản và cũng không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc tài sản bị mất trộm nên không có đủ thông tin làm cơ sở để Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy thực hiện định giá giá trị tài sản. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy đã tách riêng các vụ trộm cắp tài sản này ra, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng để trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honlei, loại 110, màu đỏ, số khung: LF3XCH3061A610200179, số máy: 1P52FMH10200179, dung tích 110 cm³, biển kiểm soát 65C1 – 141.57 (đã qua sử dụng) cho bị hại Phạm Văn T.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSBT ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Hồ Dương L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Hồ Dương L khai nhận, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của bị hại khi thấy xe không có người trông coi và có gắn sẵn chìa khóa trên xe, bị cáo điều khiển xe cất giấu, đến ngày hôm sau bị cáo điều khiển xe đi tiêu thụ thì bị bắt. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi

phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn, hối cải. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự an ninh ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, cũng có lúc bị cáo quanh co về mục đích trộm cắp tài sản của bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 tuyên bị cáo tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honlei, loại 110, màu đỏ, biển kiểm soát 65C1 – 141.57 đã trả cho bị hại Phạm Văn T. Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định khoảng trưa ngày 14/8/2019 bị cáo đi bộ từ bến phà xóm Chài đến phường TN để về nhà trọ. Trên đường đi bị cáo đi vào hẻm 108 để tìm tài sản trộm cắp, khi phát hiện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 65C1 – 141.57 không có người trông coi, trên xe có gắn chìa khóa nên bị cáo dắt xe một đoạn rồi lên xe nổ máy về nhà trọ cất giấu. Đến trưa ngày 15/8/2019 khi đang điều khiển xe đi tiêu thụ thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Theo kết luận định giá tài sản số 52/BKL-HĐĐG ngày 06/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honlei, loại 110, màu đỏ, số khung: LF3XCH3061A610200179, số máy: 1P52FMH10200179, dung tích 110 cm³, biển kiểm soát 65C1 – 141.57 (đã qua sử dụng) có giá trị là 2.750.000 đồng. Do

đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố bị cáo L về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Hồ Dương L là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì không muốn lao động mà lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã tìm tài sản của người khác để trộm cắp. Ngoài ra, sau khi thực hiện vụ trộm xe này bị cáo còn cùng đồng bọn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, tuy nhiên chưa đủ cơ sở truy tố nên tách ra giải quyết thành vụ án khác. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo có tiền án nhưng đã được xóa nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho bị hại, tại phiên tòa hôm nay bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: **Hồ Dương L (Nhị)** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Hồ Dương L 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2019.

Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả lại cho bị hại nên không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo; người bị hại được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

** Nơi nhận:*

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Thi hành án DS Q. Bình Thủy;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Nhà tạm giữ - CA Q. Bình Thủy;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà